

Số: /KH-UBND

Ngọc Lặc, ngày tháng 01 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện các chỉ tiêu về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026

Thực hiện Công văn số 08/SKHHCN-CNTT&CDS ngày 04/01/2026 của Sở Khoa học công nghệ tỉnh về việc hướng dẫn giao chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị cho cấp xã và hướng dẫn thực hiện năm 2026; Công văn số 257/SKHHCN-CNTT&CDS ngày 21/01/2026 của Sở Khoa học công nghệ tỉnh thanh hóa về việc hướng dẫn triển khai chỉ tiêu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thực hiện Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Ủy ban nhân dân xã Ngọc Lặc xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau:

#### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Hoàn thành 16 chỉ tiêu về khoa học công nghệ và chuyển đổi số được giao năm 2026.
- Nâng cao năng lực điều hành của chính quyền cơ sở và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội số tại địa phương.
- Nâng cao thứ hạng chỉ số chuyển đổi số (DTI) của xã và cải thiện chất lượng dịch vụ công phục vụ người dân. Thúc đẩy ứng dụng KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động của chính quyền, doanh nghiệp và đời sống nhân dân.

##### 2. Yêu cầu

- Các chỉ tiêu phải được triển khai đồng bộ, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, cơ quan, đơn vị.
- Đảm bảo tính xác thực trong việc thu thập số liệu và tính toán tỷ lệ theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

#### II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

(Nội dung chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

#### III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

**1. Công tác chỉ đạo:** Thường xuyên kiện toàn Ban chỉ đạo phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã do Chủ tịch UBND xã làm trưởng ban.

**2. Tuyên truyền, hướng dẫn:** Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng để hướng dẫn người dân thực hiện các dịch vụ như: Cài đặt chữ ký số, sử dụng tài khoản thanh toán trực tuyến, đăng nhập cổng dịch vụ công quốc gia và tiếp cận một số dịch vụ khác.

**3. Ứng dụng công nghệ:** Triển khai triệt để hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính để theo dõi hồ sơ.

**4. Hỗ trợ doanh nghiệp:** Phối hợp với các phòng chuyên môn Sở KH&CN để tuyên truyền, tư vấn cho doanh nghiệp địa phương về thủ tục chứng nhận doanh nghiệp KH&CN và khởi nghiệp sáng tạo, đưa sản phẩm OCOOP lên các sàn thương mại điện tử.

### **5. Cách thức thực hiện các chỉ tiêu**

#### ***Chỉ tiêu 1. Tỷ lệ phủ sóng mạng di động băng rộng 4G/5G trên dân số***

\* **Mục đích:** Đảm bảo hạ tầng phục vụ CDS, rút ngắn khoảng cách số giữa các khu vực, nâng cao chất lượng sống người dân.

\* **Chỉ tiêu giao:** Xã Ngọc Lặc đạt 50%

\* **Cách thức thực hiện:** Để đạt được chỉ tiêu, cần tập trung:

- Khảo sát và lập danh sách các tổ, cụm dân cư sóng yếu hoặc không có sóng; kèm theo số liệu dân số cụ thể để làm cơ sở đề xuất doanh nghiệp đầu tư.

- Làm việc với các doanh nghiệp viễn thông (Viettel, VNPT, MobiFone) để đề xuất và yêu cầu mở rộng vùng phủ sóng.

- Tạo điều kiện thuận lợi về mặt bằng, thủ tục để các nhà mạng lắp đặt trạm phát sóng (BTS) mới.

- Tuyên truyền, vận động người dân chuyển đổi sang SIM 4G/5G và sử dụng các thiết bị tương thích để tối ưu hóa trải nghiệm mạng.

\* **Phương pháp tính/Nguồn thu thập số liệu:** Dân số trong vùng phủ sóng mạng di động băng rộng 4G, 5G/ Tổng dân số trên địa bàn.

- Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo: Phòng Văn hóa xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 20/6/2026

#### ***Chỉ tiêu 2. Tỷ lệ cán bộ, công chức được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản***

\* **Mục đích:** Nâng cao năng lực chuyển đổi số, giúp vận hành chính quyền số hiệu quả từ cấp xã.

\* **Chỉ tiêu giao:** Xã Ngọc Lặc đạt tỷ lệ 100%

\* **Cách thức thực hiện:** Để đạt được chỉ tiêu, cần tập trung:

- Rà soát, lập danh sách những cán bộ, công chức chưa được bồi dưỡng hoặc chưa đạt yêu cầu về kỹ năng số.

- Đề xuất với Sở Nội vụ, Sở KH&CN mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số ngay tại địa phương hoặc theo cụm để thuận tiện cho việc tham gia.

- Kiểm tra nội bộ để đảm bảo cán bộ áp dụng được vào công việc hằng ngày.

- Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo: Văn phòng HĐND&UBND.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/5/2026

**Chỉ tiêu 3. Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông.**

\* **Mục đích:** Thúc đẩy áp dụng dịch vụ số thiết yếu giúp người dân tiếp cận tiện ích hiện đại, nâng cao chất lượng sống và hội nhập.

\* **Chỉ tiêu giao:** Xã Ngọc Lặc đạt tỷ lệ 80%

\* **Cách thức thực hiện:** Để đạt được chỉ tiêu, cần tập trung:

- Phối hợp với trường học, trạm y tế, Bảo hiểm xã hội, Bưu điện văn hóa xã để tổ chức các điểm hướng dẫn, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng các ứng dụng số (VssID, Sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng học tập trực tuyến...).

- Tổ chức các buổi tuyên truyền lưu động tại nhà văn hóa thôn, cụm dân cư về lợi ích và cách sử dụng dịch vụ số.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, đi từng ngõ, gõ từng nhà để trực tiếp hướng dẫn người dân.

- *Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo:* Phòng Văn hóa - Xã hội.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/8/2026

#### ***Chỉ tiêu 4. Số lượng doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn***

\* **Mục đích:** Khuyến khích hình thành và phát triển doanh nghiệp sáng tạo ứng dụng KH&CN, tăng năng lực cạnh tranh.

\* **Chỉ tiêu giao:** Khuyến khích các doanh nghiệp đăng ký.

\* **Cách thức thực hiện:** Để đạt được chỉ tiêu, cần tập trung:

- Rà soát các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn có hoạt động sản xuất, kinh doanh dựa trên công nghệ hoặc có sản phẩm đổi mới sáng tạo.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn để được tư vấn, hướng dẫn các doanh nghiệp này hoàn thiện hồ sơ đăng ký chứng nhận doanh nghiệp KH&CN.

- Tuyên truyền về các chính sách ưu đãi (thuế, đất đai, tín dụng) dành cho doanh nghiệp KH&CN để khuyến khích đăng ký.

- *Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo:* Phòng Kinh tế.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/9/2026

#### ***Chỉ tiêu 5. Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới quy trình, mô hình kinh doanh***

\* **Mục đích:** Thúc đẩy chuyển đổi số, hiện đại hóa hoạt động kinh doanh, tăng năng suất - chất lượng DN tại địa phương.

\* **Chỉ tiêu giao:** Xã Ngọc Lặc đạt 20%

\* **Cách thức thực hiện:** Để đạt được chỉ tiêu, cần tập trung:

- Tổ chức khảo sát, nắm bắt nhu cầu đổi mới của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn để tổ chức các hội thảo, buổi tư vấn về chuyển đổi số, áp dụng công nghệ mới, thương mại điện tử.

- Giới thiệu các nền tảng số, giải pháp công nghệ chi phí thấp phù hợp với doanh nghiệp nhỏ và vừa.

\* **Phương pháp tính/Nguồn thu thập số liệu:** Phòng Kinh tế.

- Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo: Phòng Kinh tế
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/10/2026

### **Chỉ tiêu 6. Số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo**

\* **Mục đích:** Phát triển hệ sinh thái và tinh thần khởi nghiệp tại địa phương, tăng lao động việc làm, tạo động lực tăng trưởng mới.

\* **Chỉ tiêu giao:** Xã Ngọc Lặc đạt 01 Doanh nghiệp

\* **Cách thức thực hiện:** Để đạt được chỉ tiêu, cần tập trung:

- Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ, khuyến khích các ý tưởng khởi nghiệp trong thanh niên, hội phụ nữ, hội nông dân dựa trên thế mạnh của địa phương (nông sản, du lịch, sản phẩm nghề...).

- Tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính để các hộ kinh doanh, cá nhân có tiềm năng thành lập doanh nghiệp, theo Nghị quyết số 198/2025/QH15.

- Kết nối các startup với các chương trình ươm tạo, cuộc thi khởi nghiệp của tỉnh để được hỗ trợ về vốn và chuyên môn.

\* **Phương pháp tính/Nguồn thu thập số liệu:** Phòng Kinh tế.

- Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo: Phòng Kinh tế.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 20/11/2026

### **Chỉ tiêu 7. Số lượng đơn đăng ký sở hữu trí tuệ mỗi năm**

\* **Mục đích:**

- Khuyến khích cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp bảo vệ sáng chế, nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp, bản quyền... góp phần phát triển đổi mới sáng tạo và nâng cao giá trị tài sản trí tuệ tại địa phương.

- Hỗ trợ phát triển sản phẩm đặc thù/thế mạnh của địa phương.

- Gia tăng truy xuất nguồn gốc, uy tín sản phẩm và ngăn ngừa vi phạm/tình trạng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

\* **Chỉ tiêu giao:** Xã Ngọc Lặc 15 đơn đăng ký trở lên/năm

\* **Cách thức thực hiện:** Để đạt được chỉ tiêu, cần tập trung:

- Phối hợp các cơ quan chuyên môn trong việc tập huấn, hướng dẫn đăng ký bảo hộ và cử cán bộ đầu mối tham mưu, phối hợp trong quá trình thực hiện.

- Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ, cử cán bộ hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia.

- Động viên, khuyến khích tổ chức, cá nhân đăng ký nhãn hiệu đối với các sản phẩm đề nghị công nhận OCOP trên địa bàn địa phương.

- Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo: Phòng Kinh tế

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/11/2026

### **Chỉ tiêu 8. Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa**

\* **Mục đích:** Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo nền tảng dịch vụ công hiện

đại, tiết kiệm thời gian và chi phí xã hội.

\* **Chỉ tiêu giao thực hiện - năm 2026:** Xã Ngọc Lặc đạt 90%

\* **Cách thức thực hiện:** Để đạt được chỉ tiêu, cần tập trung:

Trang bị đầy đủ máy scan, máy tính cho Trung tâm hành chính công; yêu cầu 100% CBCC thực hiện 100% kết quả TTHC phải được ký số hoặc sao y ký số từ bản giấy và đính kết quả lên hệ thống phần mềm; Tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên quy trình số hóa để đảm bảo chất lượng và tỷ lệ thực hiện.

\* **Phương pháp tính/Nguồn thu thập số liệu:** Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

- *Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo:* Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên, báo cáo định kỳ theo quy định.

**Chỉ tiêu 9. Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp**

\* **Mục đích:** Tăng tính minh bạch, tiện lợi, giảm chi phí và thời gian làm TTHC cho người dân/doanh nghiệp.

\* **Chỉ tiêu giao:** Xã Ngọc Lặc đạt 86%

\* **Cách thức thực hiện:** Để đạt được chỉ tiêu, cần tập trung:

Hướng dẫn, hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến, hạn chế việc nộp hồ sơ trực tiếp; cán bộ tích cực hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia.

\* **Phương pháp tính/Nguồn thu thập số liệu:** Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

- *Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo:* Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên, báo cáo định kỳ theo quy định.

**Chỉ tiêu 10. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công**

\* **Mục đích:** Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, góp phần hiện đại hóa nền hành chính.

\* **Chỉ tiêu giao:** Xã Ngọc Lặc đạt 80%

\* **Cách thức thực hiện:** Để đạt được chỉ tiêu, cần tập trung:

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt khi thực hiện TTHC (quét mã QR, chuyển khoản, ví điện tử);

- Niêm yết mã QR và thông tin tài khoản thu phí, lệ phí tại nơi dễ thấy ở bộ phận một cửa.

- Cán bộ một cửa chủ động hướng dẫn người dân thực hiện thanh toán trực tuyến ngay sau khi có thông báo nghĩa vụ tài chính.

\* **Phương pháp tính/Nguồn thu thập số liệu:** Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

- Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên, báo cáo định kỳ theo quy định.

**Chỉ tiêu 11. Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến**

\* **Mục đích:** Lấy người dân/doanh nghiệp làm trung tâm, chỉ số để cải thiện chất lượng công vụ.

\* **Chỉ tiêu giao:** Xã Ngọc Lặc đạt 95%

\* **Cách thức thực hiện:** Để đạt được chỉ tiêu, cần tập trung:

- Nâng cao chất lượng phục vụ: giải quyết hồ sơ đúng hạn, thái độ phục vụ chuyên nghiệp, hướng dẫn tận tình.

- Chủ động xử lý nhanh chóng các phản ánh, kiến nghị của người dân trên hệ thống.

- Sau khi người dân hoàn thành giao dịch, cán bộ cần chủ động hướng dẫn và khuyến khích họ thực hiện việc đánh giá mức độ hài lòng trên Cổng Dịch vụ công.

\* **Phương pháp tính/Nguồn thu thập số liệu:** Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

- Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên, báo cáo định kỳ theo quy định

**Chỉ tiêu 12. Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác**

\* **Mục đích:** Thúc đẩy tài chính số, hỗ trợ thanh toán điện tử, an sinh xã hội hiệu quả.

\* **Chỉ tiêu giao:** Xã Ngọc Lặc đạt 86%

\* **Cách thức thực hiện:** Để đạt được chỉ tiêu, cần tập trung:

- Tuyên truyền về lợi ích của thanh toán không dùng tiền mặt trong các buổi họp thôn, sinh hoạt đoàn thể.

- Vận động chi trả các khoản an sinh xã hội, lương hưu, trợ cấp qua tài khoản ngân hàng.

- Phối hợp với các ngân hàng thương mại tổ chức các đợt mở tài khoản ngân hàng, thẻ ATM miễn phí lưu động tại các Thôn, xóm, tiểu khu.

\* **Phương pháp tính/Nguồn thu thập số liệu:** Thu thập danh sách dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác/tổng dân số trong diện.

- Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo: Phòng Văn hóa xã hội

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, thôn, ngân hàng có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Xong trước ngày 30/10/2026.

**Chỉ tiêu 13. Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số**

\* **Mục đích:** Giúp doanh nghiệp địa phương nâng cao năng suất, hiệu quả sản

xuất kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh, góp phần gia tăng tỷ trọng kinh tế số của xã.

\* **Chỉ tiêu giao:** Xã Ngọc Lặc đạt 70%

\* **Cách thức thực hiện:** Để đạt được chỉ tiêu, cần tập trung:

- Khảo sát, phân loại doanh nghiệp theo ngành nghề và mức độ sẵn sàng ứng dụng công nghệ số.

- Tổ chức các lớp tập huấn, giới thiệu các giải pháp cụ thể như: bán hàng online, quản lý kho bằng phần mềm, hóa đơn điện tử, chữ ký số...

- Kết nối doanh nghiệp với các nhà cung cấp giải pháp số uy tín có chính sách ưu đãi.

- *Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo:* Phòng Kinh tế.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/10/2026

#### **Chỉ tiêu 14. Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID)**

\* **Mục đích:** Tạo ra ứng dụng nền tảng phát triển công dân số, đảm bảo bảo mật giao dịch số cá nhân.

\* **Chỉ tiêu giao:** Xã Ngọc Lặc đạt 65%

\* **Cách thức thực hiện:** Để đạt được chỉ tiêu, cần tập trung:

- Công an xã tổ chức các điểm cấp và kích hoạt tài khoản VNeID lưu động tại nhà văn hóa thôn.

- Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để vận động và hỗ trợ người dân (đặc biệt là người cao tuổi) cài đặt và kích hoạt tài khoản.

- Tuyên truyền về các tiện ích khi sử dụng VNeID (thay thế CCCD, BHYT, giấy phép lái xe...).

- *Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo:* Công an xã.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/8/2026.

#### **Chỉ tiêu 15. Tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử**

\* **Mục đích:** Tạo ứng dụng số giúp người dân, cơ sở y tế thuận tiện tra cứu; Giúp quản lý sức khỏe chủ động - tiếp cận khám chữa bệnh hiện đại.

\* **Chỉ tiêu giao:** Xã Ngọc Lặc đạt 90%

\* **Cách thức thực hiện:** Để đạt được chỉ tiêu, cần tập trung:

- Chỉ đạo các Trạm y tế trên địa bàn xã là đơn vị nòng cốt, thực hiện việc tạo lập và cập nhật thông tin Sổ sức khỏe điện tử cho người dân khi đến khám chữa bệnh, tiêm chủng.

- Phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân tự cài đặt, đăng ký và khai báo thông tin trên ứng dụng VNeID.

- *Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo:* Phòng Văn hóa xã hội

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/9/2026

#### **Chỉ tiêu 16. Tỷ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số**

\* **Mục đích:** Tạo công cụ hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính, các giao dịch dân sự trên môi trường số đảm bảo an toàn, bảo mật.

\* **Chỉ tiêu giao:** Xã Ngọc Lặc đạt 37%

\* **Cách thức thực hiện:** Để đạt được chỉ tiêu, cần tập trung:

- Tuyên truyền về vai trò và lợi ích của chữ ký số trong các giao dịch điện tử.
- Phối hợp với các nhà cung cấp dịch vụ chữ ký số (VNPT, Viettel, FPT, MISA, ...) tổ chức các điểm đăng ký chữ ký số từ xa miễn phí hoặc chi phí thấp cho người dân tích hợp trên VneID.
- Tổ chức các điểm cấp cài đặt, kích hoạt chữ ký số lưu động tại nhà văn hóa thôn.
- Ưu tiên, yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, chủ doanh nghiệp là những người đi đầu trong việc đăng ký và sử dụng chữ ký số.
- *Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo:* Văn Phòng HĐND&UBND.
- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/7/2026

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã**

Chủ trì thực hiện báo cáo các chỉ tiêu: 1, 3,12, 15.

##### **2. Văn phòng HĐND&UBND**

Chủ trì thực hiện báo cáo các chỉ tiêu: 2,16.

##### **3. Phòng Kinh tế**

Chủ trì thực hiện báo cáo theo các chỉ tiêu: 4, 5, 6,7,13.

##### **4. Trung tâm phục vụ hành chính công**

Chủ trì thực hiện báo cáo các chỉ tiêu: 8, 9, 10, 11.

##### **5. Công an xã**

Chủ trì thực hiện và báo cáo các chỉ tiêu: 3d, 14 và cung cấp các số liệu Tổng dân số, dân số trưởng thành, dân số trên 15 tuổi (số liệu 01/01/2026).

##### **6. Trạm Y tế**

Phối hợp thực hiện chỉ tiêu về tiếp cận dịch vụ y tế số (3a) và số sức khỏe điện tử (15).

##### **7. Các cơ sở giáo dục**

Phối hợp thực hiện chỉ tiêu về tiếp cận dịch vụ giáo dục số (3b).

##### **8. Các doanh nghiệp viễn thông**

Phối hợp cung cấp số liệu theo các chỉ tiêu: 1,16. Phối hợp tổ chức các điểm đăng ký chữ ký số từ xa miễn phí hoặc chi phí thấp cho người dân tích hợp trên VneID.

##### **9. Ngân hàng nhà nước, ngân hàng thương mại trên địa bàn xã**

Phối hợp cung cấp thông tin và thực hiện tuyên truyền về lợi ích của thanh toán không dùng tiền mặt, vận động chi trả các khoản an sinh xã hội lương hưu qua tài khoản ngân hàng, phối hợp với các ngân hàng thương mại tổ chức các đợt mở tài khoản ngân hàng, thẻ ATM miễn phí lưu động tại các thôn xóm theo tiêu chí số 12.

**Chế độ thông tin báo cáo:** Định kỳ trước ngày 20 hàng tháng, các bộ phận gửi báo cáo kết quả về Phòng Văn hóa xã hội xã để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND xã.

Trên cơ sở Kế hoạch này, đề nghị các đồng chí thủ trưởng cơ quan, đơn vị phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian và báo cáo danh sách cán bộ phụ trách thực hiện theo mẫu phụ lục 2 kèm theo; Gửi danh sách qua Phòng Văn hóa trước ngày **30/01/2026**.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện các chỉ tiêu về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 của UBND xã Ngọc Lặc; Đề nghị các phòng, cơ quan, đơn vị, nghiêm túc triển khai thực hiện; Tổng hợp kết quả và báo cáo về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - xã hội) để tổng hợp báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ./.

***Nơi nhận:***

- Sở Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (để b/c);
- Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp (t/h);
- Doanh nghiệp viễn thông (p/h);
- Tổ chức ngân hàng, tín dụng (p/h);
- Các phòng, Trung tâm thuộc UBND xã (để t/h);
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Sơn**

## PHỤ LỤC 1

### Chỉ tiêu giao về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho các phòng, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã Ngọc Lặc năm 2026

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Ngọc Lặc)

STT	Tên chỉ tiêu	Chỉ tiêu giao	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Phương pháp tính/Nguồn thu thập số liệu	Ghi chú
1	Tỷ lệ phủ sóng mạng di động băng rộng 4G/5G trên dân số	50%	Phòng Văn hóa xã hội	Các doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn: VNPT, Viettel, mobifone	Dân số trong vùng phủ sóng mạng di động băng rộng 4G, 5G/ Tổng dân số trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"><li>- Công văn số 01-CV/BCĐTW ngày 25/3/2025 của BCĐ TW</li><li>- Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ.</li><li>- Kế hoạch số 266-KH/TU ngày 26/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy</li></ul>
2	Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản	100%	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng, cơ quan	100% cán bộ, công chức xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản	<ul style="list-style-type: none"><li>- Công văn số 01-CV/BCĐTW ngày 25/3/2025 của BCĐ TW</li><li>- Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ.</li><li>- Kế hoạch số 266-KH/TU ngày 26/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy</li></ul>

STT	Tên chỉ tiêu	Chỉ tiêu giao	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Phương pháp tính/Nguồn thu thập số liệu	Ghi chú
3	a) Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế	80%	Các Trạm Y tế		Dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế/ Tổng dân số trưởng thành	Công văn số 01-CV/BCĐTW ngày 25/3/2025 của BCĐ TW
	b) Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong giáo dục	80%	Các trường học trên địa bàn		Dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong giáo dục/ Tổng dân số trưởng thành	Công văn số 01-CV/BCĐTW ngày 25/3/2025 của BCĐ TW
	c) Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong bảo hiểm.	80%	Phòng Văn hóa xã hội	Bảo hiểm xã hội	Dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong bảo hiểm/Tổng Dân số trưởng thành	Công văn số 01-CV/BCĐTW ngày 25/3/2025 của BCĐ TW
	d) Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong giao thông	80%	Công an xã		Dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong giao thông)/Tổng dân số trưởng thành	Công văn số 01-CV/BCĐTW ngày 25/3/2025 của BCĐ TW
4	Số lượng doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn	01 DN	Phòng Kinh tế	Các phòng, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp		Công văn số 01-CV/BCĐTW ngày 25/3/2025 của BCĐ TW
5	Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới quy trình, mô hình kinh doanh	20%	Phòng Kinh tế	Các phòng, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp	Doanh nghiệp có hoạt động đổi mới quy trình, mô hình kinh doanh/Tổng số doanh nghiệp	Công văn số 01-CV/BCĐTW ngày 25/3/2025 của BCĐ TW
6	Số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	01 DN	Phòng Kinh tế	Các phòng, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp		- Công văn số 01-CV/BCĐTW ngày 25/3/2025 của BCĐ TW - Nghị quyết số

STT	Tên chỉ tiêu	Chỉ tiêu giao	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Phương pháp tính/Nguồn thu thập số liệu	Ghi chú
						71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ. - Kế hoạch số 266-KH/TU ngày 26/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
7	Số lượng đơn đăng ký sở hữu trí tuệ mỗi năm	15 đơn/năm	Phòng Kinh tế	Các phòng, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp		- Công văn số 01-CV/BCĐTW ngày 25/3/2025 của BCĐ TW - Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ. - Kế hoạch số 266-KH/TU ngày 26/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
8	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	90%	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng	Tỷ lệ: $a/b \times 100$ , trong đó: - a: Tổng số hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa - b: Tổng số hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính - Nguồn thu thập số liệu: Hệ thống thông tin giải	Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Chính phủ

STT	Tên chỉ tiêu	Chỉ tiêu giao	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Phương pháp tính/Nguồn thu thập số liệu	Ghi chú
					quyết TTHC.	
9	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	86%	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng	Tỷ lệ: $a/b \times 100$ , trong đó: - a: Tổng số hồ sơ dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp được tiếp nhận, giải quyết. - b: Tổng số hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết của dịch vụ công cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình. - Nguồn thu thập số liệu: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.	Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị
10	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	80%	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng	Tỷ lệ: $a/b \times 100$ , trong đó: - a: Tổng số hồ sơ thanh toán trực tuyến phí, lệ phí. - b: Tổng số hồ sơ đã thanh toán phí, lệ phí của dịch vụ công cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình - Nguồn thu thập số liệu: hệ thống thông tin giải quyết TTHC.	Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị
11	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng	95%	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng	Tỷ lệ: $a/b \times 100$ , trong đó: - a: Số điểm hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện	Quyết định số 2629/QĐ-TTg ngày 01/12/2025 phê duyệt chương trình phát

STT	Tên chỉ tiêu	Chỉ tiêu giao	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Phương pháp tính/Nguồn thu thập số liệu	Ghi chú
	dịch vụ công trực tuyến				TTHC, cung cấp DVC được công khai trên Cổng DVC quốc gia. - b: Tổng số điểm hài lòng thực hiện TTHC, cung cấp DVC được quy định (20 điểm). - Nguồn số liệu: Cổng DVC Quốc gia	triển Chính phủ số
12	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	86%	Phòng Văn hóa xã hội	Các tổ chức Ngân hàng nhà nước, ngân hàng thương mại	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác/Tổng dân số từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn	Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ
13	Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số	70%	Phòng Kinh tế	Các phòng, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp	Doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số/Tổng số doanh nghiệp	Công văn số 01-CV/BCĐTW ngày 25/3/2025 của BCĐ TW
14	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID)	65%	Công an xã		Tổng số công dân có tài khoản định danh điện tử/Tổng số công dân từ đủ 14 tuổi trở lên trên địa bàn	Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử.
15	Tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử	90%	Phòng Văn hóa xã hội	Các Trạm y tế	Người dân có Sổ sức khỏe điện tử/Tổng dân số	Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ
16	Tỷ lệ người dân	37%	Văn phòng	Các doanh nghiệp	Tổng số người dân trưởng	Nghị quyết số 71/NQ-

STT	Tên chỉ tiêu	Chỉ tiêu giao	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá/tổng hợp, báo cáo	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Phương pháp tính/Nguồn thu thập số liệu	Ghi chú
	trưởng thành có chữ ký số		HĐND&UBND	Viễn thông trên địa bàn: VNPT, Viettel, mobifon; Tổ công nghệ số cộng đồng 42 thôn	thành có chữ ký số/Tổng số người dân trưởng thành trên địa bàn	CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ

## PHỤ LỤC 2

### DANH SÁCH

**Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**  
*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Ngọc Lặc)*

TT	Phòng ban, cơ quan, đơn vị	Họ và tên cán bộ thực hiện	Số điện thoại	Ghi chú
1	Phòng Văn hóa - xã hội			
2	Phòng Kinh tế			
3	Trung tâm phục vụ hành chính công			
4	Công an xã			